

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2020/HSST.
Ngày 21/9/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Ngọc Thanh.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Quang Uyên.

Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hà Tiến Dũng – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Lương – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm, vụ án hình sự thụ lý số: 30/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Thanh T** (Tên gọi khác: Nguyễn Thị T) - Sinh ngày 17/3/1959, tại huyện K, thành phố H; Giới tính: Nữ.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện B, tỉnh L.

Trình độ văn hóa: 07/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Khắc G - không rõ năm sinh (Đã chết năm 1993) và bà Phạm Thị B - sinh năm 1928 (Đã chết năm 2012).

Bị cáo có chồng là ông Nguyễn Đình K - sinh năm 1959 (Đã chết năm 1985), có 01 con chung là anh Nguyễn Duy T - sinh năm 1984.

Từ năm 1991 đến nay, bị cáo chung sống như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn với ông Hoàng Hồng S - Sinh năm 1959, có 01 con chung là anh Nguyễn Tuấn A - sinh năm 1999.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T có 01 tiền án, ngày 26/6/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do bị cáo Nguyễn Thị Thanh T bị mắc bệnh ung thư tuyến giáp, nên đã được Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, quyết định hoãn chấp hành án phạt tù.

Nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T có nhân thân xấu: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 15/HSPT ngày 03/9/1996 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, xử phạt Nguyễn Thị Thanh T 24 tháng tù về tội "*Môi giới mại dâm*".

Bản án hình sự sơ thẩm số 150/2010/HSST ngày 29/11/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xử phạt Nguyễn Thị Thanh T 03 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T đã chấp hành xong 02 bản án nêu trên, đến nay đã được xóa án tích theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T hiện đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện B, tỉnh L. (*Có mặt*).

Người chứng kiến: Ông Chu Ngọc H (*Có mặt*); ông Nguyễn Văn T (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 23 giờ 30 phút ngày 11/6/2020, tổ công tác cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai, làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Khe Khoang, thị trấn Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, phát hiện 01 người nam giới điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24K9-9425 và một người nữ giới đang đứng ở ven đường tỉnh lộ 152, có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, người nam giới khai tên là Chu Ngọc H - Sinh năm 1960, có hộ khẩu thường trú tại tổ 07, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, hành nghề xe ôm. Người nữ giới khai tên là Nguyễn Thị Thanh T - Sinh năm 1959, trú tại Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện B, tỉnh L. Quá trình kiểm tra, phát hiện Nguyễn Thị Thanh T cầm trên tay phải 01 gói nilon màu đen buộc nịt bên trong gói nilon có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục, Nguyễn Thị Thanh T khai là chất ma túy Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng thu giữ theo quy định. Ngoài ra, còn thu giữ của Nguyễn Thị Thanh T 01 chứng minh nhân dân số 063468009 mang tên Nguyễn Thị Thanh T; 01 điện thoại di động Nokia 230 màu đen, kèm theo 02 sim điện thoại.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong, giao nhận đối tượng giám định ngày 12/6/2020 và kết luận giám định số 122/GĐMT ngày 16/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị Thanh T ngày 11/6/2020 có khối lượng 6,51 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine. Cơ quan giám định đã trích 0,18 gam từ 6,51 gam Heroine để giám định, hoàn lại cơ quan trưng cầu 6,33 gam.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thanh T khai nhận: Bị cáo bị mắc bệnh ung thư tuyến giáp, để có ma túy sử dụng giảm đau, ngày 11/6/2020 bị cáo đi xe ô tô khách từ nhà ở Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện B, tỉnh L, đến xã Bản Qua, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, mua ma túy về sử dụng. Khoảng 11 giờ cùng ngày, thì bị cáo đến xã Bản Qua, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Tại đây, bị cáo đã gặp 01 người phụ nữ không quen biết tên tuổi, địa chỉ và hỏi mua của người này 1.800.000VNĐ chất

ma túy Heroine, người này đưa cho bị cáo 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa chất ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cất giấu gói ma túy ở bụi cỏ ven đường gần cột mốc đường quốc lộ và đi chơi. Đến buổi chiều cùng ngày, bị cáo quay lại lấy gói ma túy và đi nhờ xe ô tô tải về nhà. Đến khoảng 22 giờ ngày 11/6/2020, bị cáo về đến khu vực xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, bị cáo xuống xe, gọi điện thoại cho ông Chu Ngọc H làm nghề xe ôm để thuê ông Chu Ngọc H chở bị cáo về nhà ở thị trấn Phố Lu. Đến khoảng 23 giờ 20 phút ngày 11/6/2020, ông Chu Ngọc H đến và chở bị cáo. Khi đi đến thôn Khe Khoang, thị trấn Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, bị cáo bảo ông Chu Ngọc H dừng xe lại để cho bị cáo đi vệ sinh. Khi ông Chu Ngọc H vừa dừng xe lại, thì bị cáo bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ gói chất ma túy Heroine bị cáo đang cầm trong lòng bàn tay phải. Quá trình điều tra bị cáo đã được thông báo kết luận giám định số 122/GĐMT ngày 16/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, xác định khối lượng chất ma túy Heroine thu giữ của bị cáo ngày 11/6/2020 là 6,51 gam.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 28/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm g, o khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g, o khoản 2 điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T từ 06 năm, đến 06 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, Tổng hợp hình phạt chung với bản án hình sự sơ thẩm số 46/2018/HS-ST ngày 26/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, đã xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T, 05 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Ngoài ra còn đề nghị tuyên án phí hình sự sơ thẩm, xử lý vật chứng và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử; Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố; Thư ký phiên tòa, đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án*: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Do bị mắc bệnh ung thư tuyến giáp, để có ma túy sử dụng giảm đau cho bản thân, ngày 11/6/2020 bị cáo Nguyễn Thị Thanh T đã có hành vi mua 6,51 gam chất ma túy Heroine về để sử dụng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tại bản án hình sự số 46/2018/HS-ST ngày 26/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã áp dụng điểm g, khoản 2, Điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thị Thanh T 05 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do bị mắc bệnh ung thư tuyến giáp nên bị cáo Nguyễn Thị Thanh T đang được hoãn chấp hành án phạt tù. Lần phạm tội này của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T được xác định là đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý, thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” với các tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm g, o khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự, là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn về ma túy trên địa bàn huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 02 lần bị Tòa án nhân dân các cấp tỉnh Lào Cai xét xử về các hành vi tội phạm liên quan đến ma túy, bị cáo nhận biết rõ Heroine là chất ma túy mà pháp luật nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, sử dụng, vận chuyển...v.v. Nhưng vì muốn có chất ma túy để sử dụng giảm đau cho bệnh ung thư tuyến giáp của bản thân, bị cáo đã không có ý thức chấp hành pháp luật. Vì vậy, đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh T cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2018/HS-ST ngày 26/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, đã xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 05 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, bản án này đã có hiệu lực pháp luật. Do đó, khi quyết định hình phạt, cần tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 46/2018/HS-ST ngày 26/6/2018, buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phải chấp hành hình phạt chung theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thật thà khai báo. Vì vậy, cần coi đây là tình tiết để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nguồn gốc khối lượng ma túy là chất Heroine, theo lời khai của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T, ngày 11/6/2020, bị cáo đã mua 6,51 gam chất ma túy Heroine của 01 người phụ nữ không quen biết tên tuổi tại xã Bản Qua, huyện Bát

Xát, tỉnh Lào Cai với giá 1.800.000VNĐ. Ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác để chứng minh, nên không có đủ cơ sở đề cập xử lý đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo.

Trong vụ án này, có ông Chu Ngọc H là người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24K9-9425 chở bị cáo Nguyễn Thị Thanh T đi từ xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng về thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra, xác định ông Chu Ngọc H chỉ nhận chở thuê xe ôm cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh T, ông Chu Ngọc H không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T nên cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông Chu Ngọc H, Hội đồng xét xử, xét thấy là phù hợp, nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Hội đồng xét xử xét thấy, đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh T là đối tượng mắc bệnh hiểm nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản riêng. Do đó, không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Về vật chứng của vụ án*: Ngày 11/6/2020 cơ quan điều tra đã thu giữ trên tay trái tay phải của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 01 gói nylon màu đen buộc nịt bên trong là chất ma túy Heroine có khối lượng 6,51 gam; 01 chứng minh nhân dân số 063468009 mang tên Nguyễn Thị Thanh T; 01 điện thoại di động Nokia 230 màu đen, kèm theo 02 sim điện thoại.

Đối với khối lượng chất ma túy chất Heroine 6,51 gam. Cơ quan giám định đã trích mẫu, sử dụng giám định hết 0,18 gam, hoàn lại cơ quan trưng cầu 6,33 gam. Đây là chất ma túy nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chứng minh nhân dân số 063468009 mang tên Nguyễn Thị Thanh T; 01 điện thoại di động Nokia 230 màu đen, kèm theo 02 sim điện thoại. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai đã xử lý đồ vật, trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 01 chứng minh nhân dân số 063468009 mang tên Nguyễn Thị Thanh T và 01 điện thoại di động Nokia 230 màu đen, kèm theo 02 sim điện thoại. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý trong vụ án này.

[5] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh T (Tên gọi khác: Nguyễn Thị T) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T (Tên gọi khác: Nguyễn Thị T) 06 (Sáu) năm tù.

Tổng hợp với hình phạt 05 năm 06 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 46/2018/HS-ST ngày 26/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T (Tên gọi khác: Nguyễn Thị T) phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 11 (Mười một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. (Bị cáo được khấu trừ 18 ngày đã tạm giữ, tạm giam).

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T (Tên gọi khác: Nguyễn Thị T) 6,33 gam gam chất Heroine còn lại, được đựng trong bì thư, tái niêm phong ngày 12/6/2020 để tiêu hủy. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2020 của Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T (Tên gọi khác: Nguyễn Thị T) phải chịu 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- THA dân sự;
- CA huyện Bảo Thắng (02);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Lưu HSTHA;
- Lưu HS – TA;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư Pháp

Bùi Ngọc Thanh